

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao sinh học Hà Nội.
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND phường Thượng Cát)

I. CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT:

1. Chủ sử dụng đất: Ủy ban nhân dân phường Thượng Cát

- Địa chỉ thường: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Địa chỉ nơi có đất GPMB: Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Tổng diện tích đất bị thu hồi: 387,0 m2
- + Diện tích đất giao theo ND 64/CP là: 0,0 m2
- + Diện tích đất không giao hộ gia đình sử dụng ổn định trước 01/7/2004: 387,0 m2

2. Chủ sở hữu tài sản trên đất: Hộ gia đình ông Phạm Văn Sỏi (Thêm)

- Địa chỉ: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐỐI VỚI: HỘ GIA ĐÌNH ÔNG PHẠM VĂN SỎI (THÊM)

Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) = ((7)-(8))	(10)
1	Bồi thường hỗ trợ về đất					78.019.200	78.019.200	0	
	Đất NN không giao hộ gia đình sử dụng trước 1/7/2004	m2	387,0	201.600	100%	78.019.200	78.019.200	0	
2	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản					120.490.883	61.668.907	58.821.977	
2.1	Cây cối hoa màu					50.556.000	50.556.000	0	
	Hoa hồng cây cao > 1m	cây	9.192	5.500	100%	50.556.000	50.556.000	0	
2.2	Bồi thường, hỗ trợ về công trình.					69.934.883	11.112.907	58.821.977	Theo Quyết định số 3090/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm
-	Bê xây tường 110, trát trong: V=(2,1mx1,9mx1,5m)=6(m3)								
	Khối lượng gạch xây: (2,1+1,7)*1,5*2*0,11+(2,1*1,9)*0,07=1,53(m3)	m3	1,53	1.315.288	100%	2.012.391	1.609.913	402.478	
	Khối lượng trát: (1,9+1,7)*1,5*2+1,9*1,7=14,03(m2)	m2	14,03	47.291	100%	663.493	530.794	132.699	
-	Giếng khoan sâu > 25m	giếng	1	3.209.000	100%	3.209.000	2.567.200	641.800	
-	Nhà lưới ni lông, khung tre	m2	387,0	10.000	100%	3.870.000	387.000	3.483.000	
-	Hàng rào lưới thép B40	m2	236,0	255.000	100%	60.180.000	6.018.000	54.162.000	

B

STT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) = ((7)-(8))	(10)
3	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	m2	387,0	3.000	0%	0	0	0	Không hỗ trợ do hộ gia đình không bàn giao mặt bằng đúng tiền độ
Tổng cộng (1+2+3):						198.510.083	139.688.107	58.821.977	

III. Tổng số tiền BT, HT và TĐC: (1)+(2)+(3) 198.510.083 đồng

IV. Tổng số tiền phải nộp ngân sách: 0 đồng

V. Tổng số tiền BTHT & TĐC sau cân đối: (III-IV) 198.510.083 đồng

(- Nếu (V)>0 thì được nhận số tiền sau cân đối;

- Nếu (V)<0 thì phải nộp bổ sung số tiền sau cân đối)

Bằng chữ: Một trăm chín mươi tám triệu, năm trăm mười nghìn, không trăm tám mươi ba đồng./.

Trong đó: - Tổng số tiền đã phê duyệt: 139.688.107 đồng

- Số tiền điều chỉnh, bổ sung: 58.821.977 đồng

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Tiến